

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT QUANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2021/HNGĐ-ST
Ngày 24-9-2021
V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Hồng

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 146/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H; nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức L; nơi cư trú: Số 8/111 cụm 1 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Xuân N; nơi cư trú: Tổ N phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/6/2021, trong bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Năm 2012, chị Phạm Thị H và anh Bùi Xuân N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên từ tháng 8/2019, anh chị đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Đến tháng 4 năm 2020, chị H quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Đức L. Sau đó, chị H đã mang thai con của anh L. Ngày 28/8/2020, chị H và anh N đã được Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giải quyết thuận tình ly hôn. Ngày 18/3/2021, chị H đã sinh cháu gái dự đặt tên là Nguyễn Triệu V theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Thực tế con gái do chị H sinh ra là con đẻ của anh L, không phải là con của anh N. Do con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ ngày chị H và anh N ly hôn và để đảm bảo quyền lợi của con, tôi đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Đức L là cha đẻ của cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V; giới tính: Nữ theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng do chị H sinh ra và anh Bùi Xuân N không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Triệu V.

* Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Đức L trình bày:

Tháng 4 năm 2020, anh Nguyễn Đức L quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị H. Trước đó, chị H có chồng là anh Bùi Xuân N. Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên từ tháng 8/2019, anh chị đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Trong thời gian sống ly thân với anh N, chị H đã mang thai con của anh L. Ngày 28/8/2020, chị H và anh N đã được Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giải quyết thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 95/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2020. Ngày 18/3/2021, chị H đã sinh cháu gái dự đặt tên là Nguyễn Triệu V theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Thực tế cháu Nguyễn Triệu V do chị H sinh ra là con đẻ của anh L, không phải là con của anh N. Do con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ chị H và anh N ly hôn và để đảm bảo quyền lợi của con, anh L đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H, xác định anh Nguyễn Đức L là cha đẻ của cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V; giới tính: Nữ theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng do chị H sinh ra và anh Bùi Xuân N không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Triệu V.

* Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 16/7/2021, anh Bùi Xuân N trình bày:

Chị Phạm Thị H và anh Bùi Xuân N trước đây là vợ chồng, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Do bất đồng quan điểm sống nên ngày

28/8/2020, chị H và anh N đã được Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giải quyết thuận tình ly hôn. Trước đó, trong thời gian sống ly thân, anh N biết chị H có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Đức L và chị H đã sinh cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V, sinh ngày 18/3/2021 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Việc chị H mang thai con của ai thì anh N không biết. Trường hợp Kết luận giám định ADN kết luận cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V là con đẻ của anh N thì anh N chấp nhận là cha của cháu Vy. Trường hợp Kết luận giám định ADN xác nhận anh N không phải là cha của cháu Vy thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN ngày 11 tháng 7 năm 2021 của Công ty TNHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận: *"Người có mẫu ghi tên Nguyễn Đức L có quan hệ huyết thống cha- con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Triệu V với độ tin cậy 99,999999%"*.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, tại hồ sơ đã có bản tự khai và giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Đức L là cha đẻ của cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V; giới tính: Nữ theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng do chị H sinh ra và anh Bùi Xuân N không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Triệu V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng quy định của pháp luật, vắng mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cũng như vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu do đương sự cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập chứng cứ trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về việc xác định cha cho con: Xác định anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1988 là cha đẻ của cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V; giới tính: Nữ theo Giấy chứng

sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng do chị H sinh ra và anh Bùi Xuân N không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Triệu V.

Về án phí: Anh Nguyễn Đức L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:
- + Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn Nguyễn Đức L cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- + Về sự vắng mặt của các đương sự:

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị H, bị đơn anh Nguyễn Đức L đều vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân N vắng mặt lần thứ hai, không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Căn cứ vào lời khai của các đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tháng 4 năm 2020, anh Nguyễn Đức L quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị H. Anh chị có một con chung là cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Trước đó, chị H đã có chồng là anh Bùi Xuân N và đã được Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giải quyết thuận tình ly hôn theo theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 95/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2020. Mặc dù, con chung của chị H và anh L sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh N

nhưng theo Kết quả xét nghiệm ADN ngày 11 tháng 7 năm 2021 của Công ty TNHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận: *"Người có mẫu ghi tên Nguyễn Đức L có quan hệ huyết thống cha- con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Triệu V với độ tin cậy 99,999999%"*.

[4] Từ phân tích và đánh giá như trên, căn cứ khoản 1 Điều 89; khoản 1 Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về việc xác định cha cho con: Xác định anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1988 là cha đẻ của cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V; giới tính: Nữ theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng do chị H sinh ra và anh Bùi Xuân N không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Triệu V.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn anh Nguyễn Đức L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 89; khoản 1 Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H.

Về việc xác định cha cho con: Xác định anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1988 là cha đẻ của cháu bé dự đặt tên là Nguyễn Triệu V; giới tính: Nữ theo Giấy chứng sinh số 23/2021, quyển số 002265 ngày 18/3/2021 của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng do chị H sinh ra và anh Bùi Xuân N không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Triệu V..

2. Về án phí: Bị đơn anh Nguyễn Đức L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn chị Phạm Thị H, bị đơn anh Nguyễn Đức L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng